

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 164/2023/HS-ST

Ngày : 22/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Xuân Thảo

2/ Bà Nguyễn Thị Liên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Cao Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Hùng T; giới tính: nam; sinh năm: 1988; tại Nam Định; nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Nhà không số, Tổ A, Ấp F, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên an ninh Công ty TNHH MTV K – Chi nhánh T2; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Anh C và bà: Nguyễn Thị L; Hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam ngày: 19/7/2023 (có mặt)

- *Bị hại:*

1/ Ông Vũ Hồng L1, sinh năm 1949; Địa chỉ: A C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt)

2/ Ông Lê Văn T1, sinh năm: 1988; Địa chỉ: 1 N, Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3/ Bà Lê Thị V, sinh năm 1977; địa chỉ: D C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

4/ Ông Phan Văn H, sinh năm: 1990, địa chỉ: E C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đào Thị N, sinh năm 1950, địa chỉ: A B, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 18/7/2023, T điều khiển xe máy Honda Air Blade biển số 59P2 – 418.49 đến trước nhà số A C, Phường A, quận T do ông Vũ Hồng L1 là chủ, nhìn thấy có 01 camera lắp đặt trước nhà. T chạy xe lên lề đường Cộng Hòa đến phía dưới camera dừng lại và dựng xe máy, mở cốp xe lấy cây tua vít cán bằng nhựa màu vàng đầu bằng kim loại dài khoảng 10cm. T đứng lên yên xe máy, cầm tua vít tháo các con ốc bắt xung quanh camera gỡ ra và lấy 01 camera loại KB.ONE KNB21-D, màu trắng đen (kèm thẻ nhớ 64GB) cho vào cốp xe. T tiếp tục điều khiển xe máy đến trước nhà số A C, Phường A, quận T do ông Lê Văn T1 là chủ, trộm cắp 01 camera loại Ezviz màu trắng đen (kèm thẻ nhớ 64GB) để vào cốp xe.

Với cùng thủ đoạn tương tự, T đến trước nhà số D C, Phường A, quận T do bà Lê Thị V là chủ, trộm cắp 01 camera loại Ezviz màu trắng đen, dài khoảng 5cm.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp camera lắp đặt trước nhà số E C, Phường A, quận T do ông Phan Văn H là chủ, thì bị phát hiện bắt giữ như trên.

Kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐGTS ngày 26/07/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận T xác định: 01 camera loại KB.ONE KNB21-D, màu trắng đen (kèm thẻ nhớ 64GB) trị giá 850.000 đồng; 01 camera loại Ezviz màu trắng đen (kèm thẻ nhớ 64GB) trị giá 700.000 đồng; 01 camera loại Ezviz màu trắng đen trị giá 533.000 đồng; 01 camera hiệu Imou Cruiser SE-S21FEP, màu trắng đen trị giá 900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.983.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 163/CT-VKS-TB ngày 09 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Đào Hùng T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm

hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo [Đào Hùng T](#) từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo [Đào Hùng T](#), Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an quận T](#), Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo [Đào Hùng T](#) đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 camera an ninh trị giá 2.983.000 đồng của các bị hại. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, lười lao động nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp sự trừng trị của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, tài sản chiếm đoạt không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại, trong thời gian tạm giam chờ xét xử bị cáo đã có ý thức chấp hành tốt pháp luật, bị cáo còn vợ và con nhỏ

cần được chăm sóc. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy thời gian tạm giam cũng đủ để bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, không cần tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo [T](#) nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác theo khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại ông [Vũ Hồng L1](#), ông [Lê Văn T1](#), bà [Lê Thị V](#), ông [Phan Văn H](#) đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tang vật vụ án:

- Đối với USB chứa dữ liệu hình ảnh [Đào Hùng T](#) chiếm đoạt tài sản, xét đây là tài liệu chứng cứ về hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 cây tua vít cán bằng nhựa màu vàng, đầu bằng kim loại dài khoảng 10cm; 01 máy khoan tay màu xanh đen nhãn hiệu Makita, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đối với 01 cái áo khoác màu xanh đen tay dài có chữ Vaeco phía sau lưng và phía trước bên ngực trái, 01 cái áo sơ mi màu trắng tay ngắn bên trong cổ có chữ [Bộ C1](#), [Công ty A](#) phía nam, 01 quần tây dài bằng vải có màu xanh đen. Đây là công cụ và trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với xe máy biển số biển số 59P2 – 418.49, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà [Đào Thị N](#) là phù hợp nên ghi nhận.

- Đối với 04 camera bị trộm đã được Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho các bị hại nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo [Đào Hùng T](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo: [Đào Hùng T](#) 05 (năm) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2023.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo [Đào Hùng T](#) đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[2] Xử lý vật chứng của vụ án:

- Tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh [Đào Hùng T](#) chiếm đoạt tài sản (đã niêm phong).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây tua vít cán bằng nhựa màu vàng, đầu bằng kim loại dài khoảng 10cm; 01 máy khoan tay màu xanh đen nhãn hiệu Makita; 01 cái áo khoác màu xanh đen tay dài có chữ Vaeco phía sau lưng và phía trước bên ngực trái; 01 cái áo sơ mi màu trắng tay ngắn bên trong cổ có chữ [Bộ C1](#), [Công ty A](#); 01 quần tây dài màu xanh đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 131/PNK ngày 10/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận T](#))

[3] Bị cáo [Đào Hùng T](#) phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại; người liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Trần Ái Vy

